

Hà Tĩnh, ngày 29 tháng 4 năm 2022

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**

Ban Kiểm soát Tổng công ty Khoáng sản và Thương mại Hà Tĩnh – CTCP trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả kiểm tra, giám sát năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022 như sau:

A. Kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát:

Trong năm 2021, Ban Kiểm soát đã bám sát chương trình hoạt động để triển khai công tác, cụ thể như sau:

- Thực hiện giám sát, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành hoạt động SXKD của Tổng công ty;

- Giám sát và tham gia đóng góp ý kiến trong việc xây dựng, hoàn thiện các Quy chế quản trị nội bộ của Tổng công ty và các vấn đề quản lý, điều hành theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Tổng công ty;

- Xem xét về tình hình quản lý công nợ; công tác đầu tư, sửa chữa lớn; việc ký kết, thực hiện hợp đồng mua vật tư hàng hóa, giám sát một số nội dung về tài chính kế toán tại một số công ty con;

- Giám sát kết quả kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty mẹ và Báo cáo hợp nhất của Tổng công ty;

- Thẩm định Báo cáo kết quả kinh doanh, Báo cáo tài chính, Báo cáo công tác quản lý của HĐQT năm 2021;

- Kiểm soát hoạt động SXKD 06 tháng, 9 tháng đầu năm 2021 và việc thực hiện các chức trách, nhiệm vụ người đại diện Tổng công ty tại các công ty con;

Qua kiểm tra giám sát, Ban kiểm soát đều có Báo cáo kết quả kiểm soát tại mỗi đơn vị và đã có ý kiến góp ý với HĐQT, Tổng giám đốc trong công tác quản lý và điều hành.

B. Đánh giá kết quả quản lý, điều hành của HĐQT, Tổng giám đốc:

Qua công tác kiểm tra, giám sát, Ban Kiểm soát có một số nhận xét, đánh giá như sau:

I. Công tác lập và kiểm toán Báo cáo tài chính:

1. Báo cáo tài chính riêng của Công ty mẹ và Báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng công ty cho kỳ kế toán từ ngày 01/01/2021 đến ngày 31/12/2021 đã được Công ty TNHH Kiểm toán và kế toán Hà Nội thực hiện kiểm toán. Kết quả kiểm toán như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	BCTC Công ty mẹ	BCTC hợp nhất
A	Bảng cân đối kế toán			
I	Tổng tài sản	Đồng	1.383.249.484.533	2.014.342.557.402
1	Tài sản ngắn hạn	“	225.798.423.484	620.029.418.977

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	BCTC Công ty mẹ	BCTC hợp nhất
2	Tài sản dài hạn	“	1.157.451.061.049	1.394.313.138.425
II	Tổng nguồn vốn	“	1.383.249.484.533	2.014.342.557.402
1	Nợ phải trả	“	233.419.524.217	737.345.957.971
	<i>Nợ ngắn hạn</i>	“	207.725.719.976	487.576.023.833
	<i>Nợ dài hạn</i>	“	25.693.804.241	249.769.934.139
2	Vốn chủ sở hữu	“	1.149.829.960.316	1.276.996.599.431
3	Lợi ích của cổ đông thiểu số	“		150.845.541.556
B	Kết quả kinh doanh			
1	Lợi nhuận trước thuế	“	11.039.397.358	14.642.003.796
2	Lợi nhuận sau thuế	“	11.039.397.358	741.018.729
3	Lợi nhuận của cổ đông thiểu số	“		5.791.106.380
4	Lợi nhuận của Công ty mẹ	“	11.039.397.358	(5.050.087.651)

2. Nhận xét:

Ngoại trừ các lưu ý mà cơ quan kiểm toán đã nêu trong các Báo cáo tài chính riêng của các công ty, Báo cáo tài chính công ty mẹ và Báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng công ty đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Tổng công ty Khoáng sản và Thương mại Hà Tĩnh – CTCP tại ngày 31/12/2021, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ năm 2021, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

II. Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Tổng công ty:

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

1.1. Kết quả kinh doanh của Tổng công ty (theo BCTC hợp nhất):

Đơn vị tính: đồng

Khoản mục	Năm 2020	Năm 2021	SS
Doanh thu thuần	1.240.225.950.691	1.575.378.588.536	127,0%
Lợi nhuận gộp	281.439.935.222	145.407.611.740	51,6%
<i>Tỷ lệ lãi gộp/DT thuần</i>	22,6%	9,2%	40,7%
Thu nhập tài chính	10.826.329.387	11.707.405.655	108,1%
Chi phí tài chính	23.091.111.119	15.750.334.775	68,2%
Chi phí bán hàng	30.253.218.131	42.710.615.592	141,2%
Chi phí quản lý	80.762.521.392	84.678.488.648	104,8%
Lợi nhuận kinh doanh	159.339.900.381	13.081.948.489	8,2%
Lợi nhuận khác	3.791.743.765	1.560.055.307	41,1%
Thuế TNDN	9.608.585.485	11.587.931.171	120,6%
Lợi nhuận sau thuế	154.932.130.009	741.018.896	0,47%
Cổ đông thiểu số	76.519.834.337	5.791.106.380	7,5%
Cổ đông Tổng công ty	78.412.295.672	(5.050.087.651)	-

1.2. Kết quả kinh doanh của riêng Công ty mẹ (theo BCTC Công ty mẹ):

Đơn vị tính: đồng

Khoản mục	Năm 2020		Năm 2021	
	Giá trị	So với DT thuần	Giá trị	So với DT thuần
Doanh thu thuần	254.329.456.695		582.095.648.701	
Giá vốn	257.218.086.199	101,1%	567.116.642.853	97,4%
Lợi nhuận gộp	(2.888.629.504)	-	14.979.005.848	2,57%
Thu nhập tài chính	33.888.028.148	13,3%	56.970.446.516	9,8%
<i>Tr.đó: cổ tức được chia</i>	<i>11.768.915.000</i>		<i>33.728.907.000</i>	
Chi phí tài chính	(15.533.803.030)	-	15.709.728.010	2,7%
<i>Tr.đó: lãi vay NH</i>	<i>5.352.933.404</i>		<i>4.240.349.909</i>	
Lãi lỗ HĐ tài chính	49.421.831.178	19,4%	41.260.718.506	7,1%
Chi phí QL + BH	45.917.651.261	18,1%	46.564.901.682	7,9%
Lãi kinh doanh	615.550.413	0,24%	9.674.822.672	1,6%
Lãi HĐ khác	6.187.195.890	2,4%	1.364.574.686	0,2%
Lãi trước thuế	6.802.746.303	2,67%	11.039.397.358	1,89%
Lãi sau thuế	6.802.746.303	2,67%	11.039.397.358	1,89%

1.3. Kết quả hoạt động SXKD của khối công ty con (số liệu theo BCTC các công ty con đã được kiểm toán, lợi nhuận được chia tính theo tỷ lệ vốn góp của Tổng công ty):

Đơn vị tính: tr. đồng

Khoản mục	Năm 2020	Năm 2021	SS
Lợi nhuận sau thuế	163.740	18.719	11,4%
- Cổ đông thiểu số	76.469	9.027	11,8%
- Phân Tổng công ty	87.271	9.692	11,1%
Số công ty lãi	08	05	62,5%
Số công ty lỗ	07	10	142,8%
Vốn TCT tại công ty con	370.295	370.295	100,0%
Tỷ lệ lãi/vốn	23,5%	2,6%	-

2. Tình hình tài chính và công tác quản trị nội bộ:

2.1. Tình hình tài chính của công ty mẹ:

- Tình hình quản lý tiền mặt: Tiền và các khoản tương đương tiền tại thời điểm 31/12/2021 chiếm 2,99% trên tổng tài sản;

- Tình hình quản lý công nợ phải thu: Các khoản phải thu khách hàng tại thời điểm 31/12/2021 là 126,84 tỷ, chiếm 102,7% nợ phải thu ngắn hạn;

- Cơ cấu tài sản dài hạn và nguồn dài hạn: Tại thời điểm 31/12/2021, tài sản dài hạn công ty mẹ là 1.157 tỷ đồng chiếm 83,6% tổng tài sản, vốn chủ sở hữu 1.149 tỷ chiếm 83,1% trên tổng nguồn vốn.

2.2. Công tác quản trị nội bộ:

- HĐQT, Ban Tổng giám đốc đã đưa ra các giải pháp để tiến hành sắp xếp, cơ cấu lại các công ty con, công ty liên kết, các dự án hoạt động kém hiệu quả; Cơ cấu lại vốn chủ sở hữu tại một số doanh nghiệp nhằm thu hút nguồn vốn, bổ sung nguồn lực, phục vụ SXKD và mở rộng đầu tư theo hướng kinh doanh an toàn, hiệu quả.

- Công tác quản trị của công ty mẹ đã có nhiều đổi mới, áp dụng triệt để các hình thức khoán chi phí, tiết kiệm chi phí đầu vào, khoán tiền lương, giảm bớt lao động dôi dư, v.v.

- Do hoạt động SXKD năm 2021 của Tổng công ty tương đối hiệu quả nên giá cổ phiếu MTA tăng khá mạnh so với cùng kỳ năm 2020, giá chốt phiên 31/12/2021 là 14.400 đồng/cổ phiếu (144% so với mệnh giá).

- Các khoản đầu tư tài chính vào một số doanh nghiệp liên kết so với Tổng công ty rất lớn (Công ty CP sắt Thạch Khê, Công ty CP Thủy điện Hương Sơn, Công ty CP Xăng dầu khí Vũng Áng), song Tổng công ty lại không có quyền năng phủ quyết hoặc chi phối; các Công ty con nợ trước khi cổ phần hóa, thành lập dẫn tới thiếu vốn và hiệu quả vốn đầu tư thấp, khó khăn trong cân đối dòng tiền.

- Phần lớn các công ty con có quy mô nhỏ và việc tái cơ cấu doanh nghiệp của Tổng công ty do nhiều nguyên nhân nên chưa hoàn thành, một số công ty con gặp rất nhiều khó khăn trong tổ chức SXKD, nguy cơ mất vốn của Tổng công ty là rất lớn.

- Do ảnh hưởng nặng nề của dịch Covid-19 và dịch bệnh trên gia súc diễn biến phức tạp nên hoạt động SXKD nằm trong tình trạng khó khăn chung của cộng đồng doanh nghiệp; Hoạt động khai thác, chế biến, kinh doanh khoáng sản vô cùng khó khăn, phức tạp; các khoản chi phí đầu vào tiếp tục tăng, các loại thuế, phí đối với hoạt động khoáng sản tăng rất cao, thuế xuất khẩu, thuế tài nguyên, phí cấp quyền khai thác khoáng sản, v.v. dẫn đến giá thành sản phẩm tăng cao trong khi giá bán sản phẩm giảm sâu và khó tiêu thụ.

- Một số dự án thuộc lĩnh vực nông nghiệp gặp nhiều khó khăn do đang trong quá trình bắt đầu triển khai đi vào hoạt động và nguồn lực cho các dự án còn nhiều hạn chế nên chưa có hiệu quả.

2.3. Tình hình tài chính khối công ty con:

Năm 2021, do tình hình khó khăn như đã nêu trên đã ảnh hưởng đến hoạt động SXKD của các công ty con, nhiều công ty con lâm vào tình trạng thua lỗ, thiếu việc làm, tình hình tài chính hết sức khó khăn. Một số công ty con hoạt động có hiệu quả những năm trước như: CTCP cảng Quốc tế Lào – Việt, Công ty TNHH Việt Lào, CTCP Chăn nuôi Mitraco, CTCP Phát triển nông lâm Hà Tĩnh vẫn duy trì hoạt động SXKD, tuy nhiên một số chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận giảm sút so với những năm trước đây.

Một số công ty con đang tiến hành làm các thủ tục giải thể, phá sản như: CTCP Khoáng sản Mangan, CTCP Vật liệu và phụ gia sắt Thạch Khê, CTCP Vận tải và xây dựng; một số công ty con do nhiều nguyên nhân nên chưa thoát ra khỏi tình trạng khó khăn cả về việc làm và mất cân đối tài chính như: CTCP Thức ăn chăn nuôi Thiên Lộc, CTCP Thiên Ý 2, CTCP Thương mại Mitraco, Công ty TNHH Đầu tư xây dựng và phát triển hạ tầng Mitraco, CTCP Cơ khí và xây lắp Mitraco, Công ty TNHH Thực phẩm chế biến Mitraco.

3. Tình hình thực hiện đầu tư:

3.1. Tình hình đầu tư tài chính:

- Năm 2021, Tổng công ty không có biến động về đầu tư tài chính.

3.2. Tình hình thực hiện các dự án lớn:

a. Dự án Nhà ở công nhân và người lao động thuê tại Khu kinh tế Vũng Áng:

Hoàn thiện các thủ tục để hoàn thành công tác quyết toán các công trình: Hạ tầng kỹ thuật 1 và 2, Hạ tầng xã hội, 4 block nhà 5 tầng với Sở Tài chính.

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh, đã bàn giao các khu nhà: nhà y tế, nhà trẻ 1, nhà trẻ 2 cho Ban Chỉ huy quân sự thị xã Kỳ Anh nhằm phục vụ cho công tác cách ly phòng chống dịch Covid-19; từ đầu năm 2021 đến nay đã tiếp nhận hơn 3.000 lượt công dân về cách ly tại đây, tổng lượt người về cách ly từ khi trung dụng dự án làm khu cách ly đến nay là hơn 14.000 lượt người với tổng thời gian 19 tháng.

Thường xuyên cố gắng, quyết liệt trong công tác tìm kiếm khách hàng bằng nhiều biện pháp, tuy nhiên do ảnh hưởng tình hình dịch bệnh nên công tác tìm kiếm khách hàng gặp nhiều khó khăn và kết quả chưa đạt kế hoạch đề ra. Số phòng cho thuê hiện tại là: 28/338 phòng (chỉ đạt 8,3%). Doanh thu năm 2021: 0,5 tỷ đồng.

b. Dự án Trung tâm hươu giống và Nhà máy chế biến sản phẩm từ nhung hươu:

- Trung tâm hươu giống: Để giảm thiểu chi phí tại dự án TCT đã đàm phán tiêu thụ hết đàn hươu và sản phẩm hươu tồn kho, đồng thời tiết giảm lao động.

- Nhà máy chế biến các sản phẩm từ nhung hươu: năm 2021 thị trường tiêu thụ chưa ổn định, do ảnh hưởng của dịch covid-19 nên việc sản xuất thời gian qua hạn chế, nhà máy tập trung sản xuất rượu các loại 3.635 chai, nước tinh khiết 14.128 chai và 290 bình, doanh thu đạt 1,25 tỷ đồng.

4. Giám sát việc ban hành các quy chế, quy định quản lý nội bộ:

Trong năm 2021, Hội đồng quản trị tiếp tục ban hành các quy chế, quy định để quản lý, điều hành và giám sát các hoạt động của Tổng công ty phù hợp với các quy định pháp luật.

III. Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc:

- Hội đồng quản trị tổ chức các cuộc họp và thông qua lấy ý kiến bằng văn bản để triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; thảo luận và quyết nghị về những vấn đề chính yếu của Tổng công ty. Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định của pháp luật và Điều lệ Tổng công ty.

- Tổng giám đốc đã điều hành và tổ chức hoạt động SXKD theo các nội dung đã được Hội đồng quản trị thông qua.

- Trong năm 2021, Ban kiểm soát chưa nhận được bất kỳ kiến nghị nào của cổ đông về sai phạm của HĐQT, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và cán bộ quản lý khác của Tổng công ty cũng như Người đại diện vốn của Tổng công ty tại các đơn vị trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

IV. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác:

HĐQT, Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác về cơ bản đã cung cấp thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của Tổng công ty, tạo điều kiện cho công tác kiểm soát được thuận lợi. Các Thành viên Ban kiểm soát tham dự

